

Ảnh Diệp Đức Minh



Chuẩn bị điều kiện cho việc mở chi nhánh ngân hàng thương mại ở nước ngoài

Một yêu cầu của quá trình hội nhập quốc tế ngân hàng ở nước ta hiện nay

TS. HOÀNG ĐỨC

Hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và hội nhập quốc tế về ngân hàng là xu hướng tất yếu hiện nay của các quốc gia trên thế giới. VN, hơn 15 năm đổi mới, từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, đã gặt hái được những kết quả đáng khích lệ. Hệ thống ngân hàng VN đã góp phần tích cực vào việc ổn định nền tiền tệ quốc gia, kiểm soát được lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh của các NHTM

chỉ giới hạn ở phạm vi trong nước, trong khi đó bước qua thế kỷ 20, các nước trên thế giới hệ thống NHTM đã phát triển nhanh chóng ra nước ngoài dưới hình thức phổ biến là thiết lập chi nhánh NH. Đặc biệt một số nước trong khu vực như: Thái Lan, Hàn Quốc, Singapore ... đã phát triển và mở rộng mạng lưới chi nhánh ngân hàng ra nước ngoài. Ngay cả ở miền Nam nước ta trước giải phóng, tại Sài Gòn đã có nhiều chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động như: Mỹ, Hàn Quốc, Anh, Pháp, Thái Lan, Hồng Kông...

Hiện nay cũng xuất hiện nhiều chi nhánh NHTM nước ngoài đang

hoạt động theo luật đầu tư của VN. Đến cuối năm 2004 VN có: 4 NH liên doanh; 28 chi nhánh NH nước ngoài; 4 công ty cho thuê tài chính; 48 văn phòng đại diện mà đa số ngoài đều là những NH lớn, có uy tín và khả năng cạnh tranh cao. Với xu hướng hội nhập quốc tế hiện nay hầu hết các NHTM phát triển thành những tập đoàn đa năng với mạng lưới chi nhánh rộng khắp trên toàn cầu, đa số cung cấp các sản phẩm dịch vụ xuyên biên giới. Kết quả hoạt động kinh doanh của các chi nhánh NH này đã mang lại cho các NH mẹ, một khối lượng khách hàng khổng lồ và nguồn lợi đáng kể. Rõ ràng xu thế tất yếu của việc mở các chi nhánh NHTM ra nước ngoài đối với tất cả các quốc gia là cần thiết và đúng quy luật trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Ngành ngân hàng VN phải làm gì để chuẩn bị mở được các chi nhánh NHTM tại các nước trong khu vực và các nước trên thế giới?

1. Những thuận lợi cơ bản

- Trong quá trình phát triển kinh tế, chúng ta đã thiết lập được các quan hệ về chính trị, kinh tế, ngoại giao với nhiều nước trên thế giới. Tính đến cuối năm 2004 VN đã có quan hệ ngoại giao với hơn 90 nước, quan hệ kinh tế thương mại với hơn 60 nước, ký kết nhiều hiệp định thương mại...Nền ngoại giao đa phương hóa, đa dạng hóa của VN phát triển vượt bậc cả về lượng và chất, phát triển ngày càng sâu rộng quan hệ trên nhiều phương diện: hội nhập ASEAN, tham gia AFTA, ASEM, đang tích cực đàm phán để tham gia WTO vào năm 2005, VN đảm nhiệm thành công nhiều trọng trách tại các thiết chế khu vực.

- Với chính sách phát triển kinh tế đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển của các nước trong khu vực và trên thế giới, đã được khẳng định thông qua đường lối của Đảng và Nhà nước trong thời gian vừa qua, mà được biểu hiện qua việc tích cực xây dựng và hoàn thiện môi trường pháp lý, tiến đến dỡ bỏ hoàn toàn những rào cản phi thuế quan theo quan điểm mở rộng kinh tế đối ngoại theo phương châm "đa phương hoá-đa

dạng hoá". Điều này được tiếp tục khẳng định ở các văn kiện đại hội VII, VIII & IX của Đảng.

- Hệ thống NHTM có nhiều cải tiến, sắp xếp lại để ngày càng đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế. Vị thế của NHNN ngày càng độc lập với Chính phủ, khẳng định vai trò điều tiết vĩ mô trong điều kiện nền kinh tế mở cửa và từng bước hội nhập với các nước khu vực và thế giới, nên NHNN có đủ khả năng quản lý để mở các chi nhánh tại nước ngoài.

- Vượt qua trên những khó khăn so với những năm đầu tiên của quá trình cải cách kinh tế, hệ thống NHTM hình thành và phát triển với tốc độ đổi mới khá nhanh, sự có mặt của các NH nước ngoài cùng với các NHTMCP và NHTMNN tạo nên môi trường cạnh tranh khá gay gắt giữa các NHTM, tăng thêm nhiều sản phẩm, dịch vụ mới và đặc biệt là đa dạng hóa các hình thức huy động vốn và cho vay đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế trong giai đoạn hội nhập.

- Hệ thống ngân hàng trong nước phát triển với đội ngũ nhân viên trẻ năng động có nhiều tiềm năng, công nghệ thanh toán NH không ngừng được cải tiến theo hướng ứng dụng khoa học kỹ thuật thông tin, hàng loạt các dịch vụ NH hiện đại như: e-banking, phone banking, internet banking đã nhanh chóng triển khai tại một số NH.

- NHNN đã ban hành một số quy định cơ bản, áp dụng chung đối với các loại hình NH như quy định về cơ chế lãi suất, tín dụng, bảo đảm tiền vay, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn, về bảo hiểm tiền gửi... những quy định mang tính chất giới hạn hành chính đang dần dần được nới lỏng, hoặc bãi bỏ trong quá trình mở cửa, từng bước tạo sân chơi bình đẳng cho các loại hình NHTM hoạt động tại VN ngày càng phù hợp với xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

- Theo lộ trình hội nhập quốc tế của Hiệp định thương mại Việt Mỹ, cam kết lộ trình 9 năm với 7 cột mốc tháo dỡ, mọi hạn chế đối với các NH Mỹ từng bước được bãi bỏ hoàn toàn. Trong thời gian 9 năm đó, chính thức mở cửa 12 phân ngành dịch vụ NH và xác định rõ mức độ tham gia các loại

hình dịch vụ NH và hình thức pháp lý mà các nhà cung cấp dịch vụ Mỹ được phép hoạt động tại VN. Điều này cũng đồng nghĩa với yêu cầu cắt giảm bảo hộ về kinh doanh dịch vụ NH đối với các NHTM trong nước, phải loại bỏ dần những hạn chế đối với các NH Mỹ, cho phép họ được tham gia với mức độ tăng dần vào mọi hoạt động NH tại VN. Đây chính là điều kiện tiền đề và thời gian cần thiết NHTM tự hoàn thiện mình thích nghi với môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế, để bước qua giai đoạn 2010-2020 NHTM VN có mặt trên thị trường quốc tế theo như lộ trình đã đề ra.

2. Những khó khăn

- Mặc dù chúng ta đã có quan hệ với các nước về nhiều lĩnh vực, song lĩnh vực NH còn rất có hạn chế. Các chi nhánh NH nước ngoài phải đặt ở vị trí thuận lợi, ở những nơi trung tâm đô thị, nhưng những nơi thuận lợi nhất đã có các NH của nước sở tại và chi nhánh NH khác, hơn nữa chi phí thuê mướn mặt bằng ở những vị trí thuận lợi rất cao, có thể vượt khỏi khả năng của các NHTM.

- Hệ thống NHTM VN hội nhập quốc tế trong điều kiện điểm xuất phát thấp về trình độ phát triển. Các NHTM yếu về nguồn vốn, trình độ chuyên môn quản lý, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động. Năng lực cạnh tranh thấp, tỷ lệ an toàn vốn bình quân khoảng 3,72% trong khi theo thống kê quốc tế thì tỷ lệ an toàn vốn bình quân tối thiểu 8%. Vốn tự có của NHTM VN nhỏ hơn rất nhiều so với các NH trong khu vực. NH có vốn tự có lớn nhất chỉ khoảng 200 triệu USD, bằng 1/5 vốn tự có của NH các nước trong khu vực. Tốc độ tăng vốn tự có của các NHTM còn thấp trong khi tốc độ tăng tài sản hiện nay bình quân tăng từ 20%-25% nếu không có những biện pháp thiết thực tăng vốn tự có với lộ trình cụ thể thì e rằng NHTM VN khó đạt được tỷ lệ an toàn vốn. Năng lực tài chính của các NHTM còn quá yếu, do vậy khó có thể đủ tiềm lực về vốn để mở chi nhánh tại NH nước ngoài.

- Dịch vụ NH đơn điệu, chưa kết hợp đa dạng nhiều loại nghiệp vụ với nhau nhằm tạo thuận lợi và cơ hội cho

khách hàng thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ NH. Theo số liệu thống kê của NHNN thì các NHTM VN chỉ cung ứng khoảng gần 300 sản phẩm trong khi đó con số này ở các nước trên thế giới khoảng 6.000 sản phẩm. Phần lớn nặng về nghiệp vụ truyền thống. Các sản phẩm NH chưa khai thác được và phân đoạn thị trường với những đối tượng khách hàng cụ thể, chưa thích ứng và chưa cung cấp đầy đủ tiện ích cho nền kinh tế. Các nghiệp vụ mới chậm được áp dụng như: thanh toán dịch vụ qua NH, môi giới kinh doanh, tư vấn dự án, quản lý danh mục đầu tư... chưa phát triển nên hiệu quả kinh doanh thấp. Sản phẩm NH đơn điệu cùng với công nghệ NH còn hạn chế sẽ ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của NHTM trong nước và như vậy sẽ rất khó khăn với việc tiếp cận ở thị trường nước ngoài theo chất lượng dịch vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Nguồn nhân lực phục vụ cho các chi nhánh NHTM mở ở nước ngoài, có thể nói là một cản trở rất lớn cho các NHTM VN hiện nay. Bởi lẽ hiện nay chúng ta gặp rất nhiều khó khăn về ngôn ngữ của nước sở tại, pháp luật của các nước trên thế giới. Đặc biệt tiếng Anh là ngôn ngữ thông dụng trong giao dịch quốc tế trong hoạt động ngân hàng. Nguồn nhân lực này phục vụ cho hoạt động NH trong nước còn yếu, chưa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu về hoạt động NH, chứ chưa nói đến phải có một bộ phận để phục vụ hẳn ở nước ngoài.

- Phong tục tập quán của mỗi địa phương, tại mỗi quốc gia chúng ta còn am hiểu rất hạn chế, mặt khác nếu có mở chi nhánh để hoạt động, ta vẫn có bất lợi hơn so với các ngân hàng đã hoạt động từ trước trong vấn đề tiếp cận thị trường, khách hàng.

3. Những bước cần chuẩn bị

Từ sự phân tích những mặt thuận lợi cũng như những khó khăn ở phần trên. Việc mở chi nhánh NH ở nước ngoài là yêu cầu tất yếu, và là mục tiêu cụ thể được đặt ra trong lộ trình hội nhập quốc tế NH. Hiện tại hệ thống NH ở VN chưa hội đủ điều kiện

có thể thực hiện được, nhưng trong một thời gian 5-10 năm sắp tới buộc chúng ta thực hiện được mà không có sự chọn lựa khác. Ngay từ bây giờ ngành ngân hàng phải có những bước chuẩn bị thật khẩn trương và đồng bộ, theo tôi cần phải thực hiện các bước sau :

- Môi trường pháp lý ổn định là điều kiện tiên đề để ổn định, phát triển kinh tế, tự do hóa thương mại và các hoạt động tài chính. Mọi hoạt động của guồng máy kinh tế xã hội cần phải được chuẩn mực hoá trong khuôn khổ và trật tự pháp luật, giúp cho nền kinh tế vận hành trôi chảy an toàn và tránh được rủi ro. Cần hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia là một nhiệm vụ cấp bách trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là trong bối cảnh hiện nay. Tiến hành bước đầu rà soát, đối chiếu các quy định hiện hành của pháp luật VN để xây dựng văn bản pháp luật phù hợp với các quy định cam kết quốc tế. Trước mắt là hoàn thiện Luật NHNN, Luật các tổ chức tín dụng tiến đến ban hành Luật thương phiếu, Luật trái phiếu, Luật về thị trường tài chính, Luật cạnh tranh, Luật đất đai... nhằm giải quyết đầy đủ và kịp thời các vướng mắc trong nền kinh tế và chuẩn bị nền tảng pháp lý cho hoạt động NH theo quy định quốc tế, sẽ hỗ trợ rất lớn cho các NHTM ở nước ngoài trước những tranh chấp quốc tế.

- Xác định vị trí, địa điểm đặt các chi nhánh NHTM tại nước ngoài ở các nước trong khu vực và các nước trên thế giới : Vấn đề này Ngân hàng Nhà nước và các NHTM NN phải có sự nghiên cứu, phân tích đầy đủ các yếu tố khả thi để đặt địa điểm mở chi nhánh ngân hàng ở mỗi nước cho phù hợp. Trước mắt sẽ thúc đẩy mở ở một số nước có quan hệ hiểu biết lẫn nhau, sau đó dần dần mở ra nhiều nước khác.

- Hiện nay trước mắt các NHTM VN nên khảo sát thị trường trước dưới dạng là các văn phòng đại diện để tạo nền móng vững chắc trước khi tiến đến thành lập các chi nhánh NH ở nước ngoài. Điều này ở VN hoàn toàn phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế NH đã đề ra và cũng chính trong khoảng thời gian này các NHTM

trong nước đang đẩy mạnh cơ cấu lại về tài chính về tổ chức quản lý, khắc phục những yếu kém tồn tại hoàn thiện mình trước khi xuất hiện trước thị trường thế giới.

- Nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực cho các chi nhánh ngân hàng mở ở nước ngoài, đây là vấn đề quan trọng bậc nhất trong hoạt động của ngân hàng. Xây dựng cho được một đội ngũ cán bộ, công nhân viên thật vững vàng về chuyên môn, có đủ năng lực, phẩm chất chính trị đảm đương được các nhiệm vụ của một chi nhánh ngân hàng ở nước ngoài. Để có đội ngũ cán bộ này, không dễ gì một lúc mà ta có được, muốn vậy NHNN, ngay từ bây giờ phải có kế hoạch đào tạo, có kế hoạch tuyển chọn cán bộ để đạt được những yêu cầu đặt ra khi mở được chi nhánh ngân hàng ra nước ngoài.

- Xúc tiến việc chuẩn bị năng lực tài chính theo yêu cầu của ngân hàng nước sở tại về vốn điều lệ khi thành lập chi nhánh ở nước ngoài. Muốn vậy NHNN cần chọn những NHTM có đủ năng lực tài chính và đủ năng lực về kinh doanh để mở chi nhánh ở nước ngoài. Đối với NHTMNN, nhanh chóng cổ phần hóa là giải pháp hữu hiệu để tăng vốn tự có theo lộ trình Hiệp định thương mại Việt - Mỹ. Theo dự kiến điều kiện cụ thể để một NHTMNN được niêm yết chứng khoán là : NH hoạt động ít nhất là 5 năm và có lãi trong hai năm gần nhất, NH có vốn điều lệ thực tế tối thiểu theo quy định của Chính phủ hay NHNN; tỷ lệ nợ xấu tối đa không quá 3% tổng dư nợ của NH đó liên tục trong 2 năm gần nhất; NH không vi phạm quy định về an toàn trong hoạt động NH và không bị phạt hành chính về lĩnh vực tiền tệ tín dụng, được thanh tra NHNN xếp loại A. Cho phép các tổ chức nước ngoài, các nhà đầu tư nước ngoài được phép tham gia mua cổ phiếu lần đầu không quá 30%. Với những quy định nêu trên cho thấy động thái tích cực của NHNN trong quá trình hội nhập quốc tế trong lĩnh vực NH. Niêm yết cổ phiếu NH được coi là cuộc "cách mạng" lần hai trong tiến trình đổi mới hệ thống NH sau một thời gian chấn chỉnh và cơ cấu lại hệ thống NH.

- Cho phép các NHTMNN đánh giá lại tài sản theo đúng giá trị thực thông qua các công ty định giá với những quy định cụ thể và chặt chẽ, nên tổ chức đấu giá công khai trên thị trường. Bởi vì khối lượng tài sản của NHTMNN rất lớn, nhất là các NHTM tọa lạc những vị trí thuận lợi cũng như thương hiệu của NHTM là tài sản vô hình khá phức tạp khi định giá, với cách này sẽ làm tăng đáng kể vốn tự có của NHTMNN. Đồng thời phát hành thêm cổ phiếu nhằm tăng vốn điều lệ, góp phần đa dạng hàng hoá trên thị trường tài chính. Trong thời gian trước mắt, để nắm vai trò chủ đạo ổn định tình hình tiền tệ Nhà nước nên nắm giữ cổ phần khá cao ở mức trên 40% và càng về sau, khi hệ thống NHTM vững mạnh và thị trường tài chính ổn định thì Nhà nước chỉ cần nắm giữ khoảng trên 20% cổ phiếu, đảm bảo Nhà nước vẫn có thể ổn định được tiền tệ và điều tiết vốn trên thị trường. Còn đối với các NHCP thì khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài mua với tỷ lệ tối đa không quá 30% vốn điều lệ của NH đó. Nâng dần quy định về vốn pháp định đối với NHTM cổ phần và cho phép các NHTM có hoạt động kinh doanh tốt được phát hành thêm cổ phiếu mới và đưa cổ phiếu NH lên sàn giao dịch thị trường chứng khoán. Đây là bước đệm quan trọng để tăng vốn cho các NHTM đồng thời có đủ năng lực tài chính kinh doanh ở thị trường nước ngoài.

- Chính phủ cần có sự hỗ trợ tích cực về nhiều mặt để ngành ngân hàng có những bước chuẩn bị vững chắc cho việc chuẩn bị để mở các chi nhánh NHTM ở nước ngoài đạt kết quả tốt thông qua trung tâm xúc tiến thương mại, hệ thống đại sứ quán ở nước ngoài, nhằm tạo sự hợp tác bền vững giữa NHTM và các doanh nghiệp VN đang đầu tư ở nước ngoài và liên doanh với nước ngoài.

Sự phát triển các chi nhánh NHTM ra nước ngoài là chiếc cầu quan trọng, nối kết kinh tế VN với thị trường thế giới không chỉ tài trợ vốn cho các DN mà còn cung cấp dịch vụ tiện ích cho các giao dịch xuyên biên giới ■